

Bản án số: 80/2023/HS- ST

Ngày 09- 5- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Nguyễn Quang Kim

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Công- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1984; tại huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Khu Tr, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ; và bà: Hà Thị Th; có vợ: Ngô Thị Ph; và 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019, thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/12/2019. Bị cáo bỏ trốn bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Việt Yên.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phùng Văn Ch, sinh năm 1980; cư trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Nhuận Ph, sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang(vắng mặt).

3. Anh Phan Đình Đ, sinh năm 1976; cư trú tại: Tổ 4, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4. Anh Thân Văn C, sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1995; cư trú tại: Khu Cầu 10, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1983; cư trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

7. Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1984; cư trú tại: Khu phố Th, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

8. Anh Lê Ngọc C, sinh năm 1987; cư trú tại: Tổ 7, phường Ph, quận L, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Hà Thị H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2019, tại quán bán hàng ăn sáng của Phùng Văn Ch, sinh năm 1980 ở thôn M, xã H (nay là tổ dân phố M, thị trấn N), huyện V, tỉnh Bắc Giang, sau khi ăn sáng xong, Nguyễn Nhuận Ph, sinh năm 1983, trú tại thôn Ch, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Phan Đình Đ, sinh năm 1976, trú tại Tổ 4, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Thân Văn C, sinh năm 1983, trú tại thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1995, trú tại khu Cầu 10, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nguyễn Quang V, sinh năm 1983, trú tại thôn M, xã H ((nay là tổ dân phố M, thị trấn N), huyện V, tỉnh Bắc Giang rủ nhau đánh bài liêng ăn tiền và bảo Ch cho đánh bạc nhờ tại quán. Ch đồng ý, đưa mọi người vào phòng ngủ, chải chiếu, chặn xuống nền nhà và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ ở trong phòng để xuống chiếu cho mọi người đánh bạc, còn Ch ra ngoài bán hàng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn M, sinh năm 1984, trú tại khu Tr, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến quán ăn sáng thấy Ph, Đ, C, Kh, V đang đánh bài liêng ăn tiền nên M tham gia đánh bạc cùng.

Khi đánh bạc, M cùng mọi người thống mức tiền chơi và hình thức chơi như sau: Mức tiền chơi: Góp gà mỗi người 20.000 đồng, tiền tố thấp nhất 20.000 đồng trở lên.

Hình thức chơi: Bắt đầu mỗi ván, mỗi người góp 20.000VNĐ để vào giữ chiếu gọi là “tiền gà”, sau đó một người lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân, chia bài cho mỗi người 3 quân, khi chia xong, mọi người cầm bài lên xem, nếu ai thấy bài mình to hoặc có số điểm cao có thể ăn được thì đặt thêm tiền (gọi là tiền tố), mức đặt tùy

ý nhưng thấp nhất 20.000 đồng. Những người còn lại ai thấy điểm bài của mình cũng cao, có thể ăn được thì đặt tiền theo, ai thấy bài mình thấp không ăn được thì tự úp bài xuống (coi như mất “tiền gà” đã đặt). Sau đó, những người tố với nhau mở bài ra so điểm, bài ai to nhất hoặc có điểm cao nhất thì được ăn toàn bộ số tiền gà và tiền tố. Nếu chỉ có một người tố, những người còn lại không theo thì người tố được ăn toàn bộ tiền gà. Ngoài ra trong ván chơi, ai được liêng đồng hoa thì những người chơi còn lại phải nộp cho người được liêng đồng hoa 50.000đồng, nếu ai được sấp thì những người chơi còn lại phải nộp cho người được sấp 100.000đồng. Người thắng ván trước được chia bài ván tiếp theo và là người được quyền tố đầu tiên, lần lượt quyền tố theo chiều kim đồng hồ.

Cách tính điểm: điểm to được tính từ A (át) đến K, Q, J, 10, 9,.....2 là thấp nhất. Nếu bài ai có 3 quân hàng ngang là có "Sáp" (3 quân Át là "sáp" to nhất, nếu không có 3 quân A thì 3 quân K là "sáp" to nhất...). Nếu không ai có "sáp" thì tính đến "liêng" tức là có 3 quân hàng dọc liền nhau (QKA là to nhất; tính dần xuống JQK). Nếu không ai có "Sáp" hoặc "Liêng" thì tính đến "Ảnh", tức là 03 quân bài có hình người (Q K K; Q Q K; J J K..) cao nhất là cây K, thấp nhất là cây J. Nếu ván đó không ai có "Sáp", "Liêng", "Ảnh" thì tính điểm bằng cách cộng ba cây bài với nhau, ai được 9 điểm là cao nhất (khi cộng điểm, quy định 10, J, Q, K tính là điểm 0; Át là điểm 1, các quân còn lại tính điểm theo các số ghi ở các quân bài).

Trong quá trình đánh bạc, Kh có 3.500.000 đồng, C có 1.470.000 đồng, M có 1.370.000 đồng, Ph có 300.000 đồng, Đ có 260.000 đồng, V có 200.000 đồng để xuống chiếu, cạnh chỗ ngồi để đánh bạc. M cùng mọi người đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an phát hiện vào bắt quả tang. M cùng mọi người rút toàn bộ tiền dùng đánh bạc ở chiếu bạc rồi bị Công an thu giữ cùng toàn bộ vật chứng khác có liên quan gồm:

Thu tại bàn bạc: 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói, 01 chăn màu đỏ và 7.100.000 đồng;

Thu trên người: Phan Đình Đ 01 điện thoại Iphone 5, 01 điện thoại Iphone 7 plus; Nguyễn Văn M 01 điện thoại HuaWei; Nguyễn Quang V 01 điện thoại Oppo và 7.200.000đồng; Thân Văn C 01 điện thoại Nokia màu đen; Nguyễn Quốc Kh 01 điện thoại Nokia 1280; Nguyễn Nhuận Ph 01 điện thoại Vivo.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn M cùng các đối tượng đánh bạc khác được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú để chờ xét xử. Tuy nhiên trong giai đoạn truy tố vụ án, bị cáo M bỏ trốn khỏi địa phương rồi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V ra Quyết định truy nã theo yêu cầu truy nã của Viện kiểm sát nhân dân huyện V.

Ngày 09/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V bắt giữ được Nguyễn Văn M. Quá trình bắt giữ, có thu giữ của M: 3.306.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 dây kim loại màu vàng đựng trong hộp nhựa màu cam, 01 túi đeo giả da màu nâu, 01 ví giả da màu đen, 01 kính dâm có gọng màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo LX, biển số 14U1-032.96 cùng 01 đăng ký xe mang tên chủ xe Lê Ngọc C và 01 giấy biên nhận mua xe mô tô trên của M với bà Đỗ Thị D, sinh năm 1984 ở Phố M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Cáo trạng số 55/CT- VKS ngày 28 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, bị cáo trình bày thêm: Bị cáo và các bị cáo xét xử tại bản án số 43/2020/ HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, cách thức đánh bạc như cáo trạng nêu. Bị cáo có số tiền đánh bạc là 1.370.000 đồng, tổng số tiền bị cáo cùng các bị cáo khác đánh bạc là 7.100.000 đồng. Chiếc điện thoại HuaWei bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo đã được trả lại. Số vật chứng khi bị bắt truy nã không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ đề nghị:

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 11 tháng đến 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/3/2023 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 25/12/2019; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Số tiền 3.306.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 dây kim loại màu vàng đựng trong hộp nhựa màu cam, 01 túi đeo giả da màu nâu, 01 ví giả da màu đen, 01 kính dâm có gọng màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo LX, biển số 14U1-032.96 cùng 01 đăng ký xe mang tên chủ xe Lê Ngọc C và 01 giấy biên nhận bán xe mô tô nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng vẫn tiến hành xét xử.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2019, tại phòng ngủ nhà ở của gia đình Phùng Văn Ch ở thôn M, xã H (nay là tổ dân phố M, thị trấn N), huyện V, tỉnh Bắc Giang, Ch đồng ý cho Nguyễn Văn M cùng với Nguyễn Nhuận Ph, Thân Văn C, Nguyễn Quang V, Nguyễn Quốc Kh, Phan Đình Đ đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền. Nguyễn Văn M cùng các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà Phùng Văn Ch trong khoảng thời gian từ khoảng 11 giờ đến 13 giờ 30 phút cùng ngày 16/12/2019, thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc là 7.100.000 đồng cùng vật chứng có liên quan. Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Văn M được tại ngoại để chờ Tòa án xét xử sau đó bỏ trốn, ngày 09/3/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V bắt giữ theo Quyết định truy nã. Trước khi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, cáo trạng số 55/CT- VKS ngày 28 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì thấy*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản.... Bị cáo có đủ năng

lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn M cùng các đối tượng đánh bạc khác được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú để chờ xét xử. Tuy nhiên trong giai đoạn truy tố vụ án, bị cáo M bỏ trốn khỏi địa phương rồi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V ra Quyết định truy nã theo yêu cầu truy nã của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9] Đối với hành vi phạm tội của các đối tượng Phùng Văn Ch, Nguyễn Nhuận Ph, Phan Đình Đ, Thân Văn C, Nguyễn Quốc Kh, Nguyễn Quang V đã được Tòa án nhân dân huyện V xét xử bằng Bản án số 43/2020/HS-ST ngày 12/5/2020.

[11] *Về vật chứng*:

[11.1] Các đồ vật, tài sản khi bắt người phạm tội quả tang, xác định: Điện thoại di động và 7.200.000 đồng thu của V không dùng vào việc phạm tội. Số tiền 7.100.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói, 01 chăn màu đỏ thu giữ tại bàn bạc là tiền và dụng cụ sử dụng để đánh bạc. Toàn bộ số đồ vật, tài sản trên Cơ quan điều tra, Tòa án đã trả lại bị cáo, người liên quan và tịch thu sung công quỹ nhà nước, tiêu hủy trong giai đoạn điều tra và xét xử vụ án theo đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11.2] Số tiền 3.306.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 dây kim loại màu vàng đựng trong hộp nhựa màu cam, 01 túi đeo giả da màu nâu, 01 ví giả da màu đen, 01 kính dâm có gọng màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo LX,

biển số 14U1-032.96 cùng 01 đăng ký xe mang tên chủ xe Lê Ngọc C và 01 giấy biên nhận bán xe mô tô, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

[12] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[13] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về áp dụng điều luật*:

Căn cứ Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, các Điều 292, 293, 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. *Về mức hình phạt*:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 09 (chín) tháng tù về tội đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/3/2023 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 25/12/2019

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. *Về vật chứng*: Trả lại bị cáo số tiền 3.306.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 dây kim loại màu vàng đựng trong hộp nhựa màu cam, 01 túi đeo giả da màu nâu, 01 ví giả da màu đen, 01 kính dâm có gọng màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo LX, biển số 14U1-032.96 cùng 01 đăng ký xe mang tên chủ xe Lê Ngọc C và 01 giấy biên nhận bán xe mô tô, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V)

4. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phạt, tiền sung công quỹ nhà nước, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Công an huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND TT Ch;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 132 /2023/HSST-QĐ

Việt Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Nguyễn Quang Kim

Căn cứ vào các điều 109, 113, 119, và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Mến, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Khu Trần Phú, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: 09 (chín) tháng tù về tội đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/3/2023 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 25/12/2019; Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Thời hạn tạm giam là: 45 ngày kể từ ngày tuyên án (tức 09/5/2023)

2. Nhà tạm giữ Công an huyện Việt Yên có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an huyện Việt Yên;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hương